TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 09 - 2024
V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích;
2. Ông Nguyễn Xuân Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 về "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 08 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị H Bhép Pang T, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Y Sách L, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/05/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị H Bhép Pang T trình bày:

Chị H Bhép Pang T và anh Y Sách L kết hôn với nhau ngày 15 tháng 12 năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Việc anh, chị kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2022 giữa anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay. Nay chị H Bhép Pang T yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lắk giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y Sách L.

Về con chung: Chị H Bhép và anh Y Sách có 02 con chung tên là Y Đa Niên

Pang T, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2016 và H Ne Ri Pang T, sinh ngày 15 tháng 04 năm 2018. Khi ly hôn chị H Bhép yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh Y Sách cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị H Bhép không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Y Sách Liêng đã được Tòa án triệu hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc, nên không ghi nhận được ý kiến của anh Y Sách.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và về việc giải quyết vụ án:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thông báo về việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H Bhép Pang T, cho chị H Bhép được ly hôn với anh Y Sách L.

Về con chung: Giao cháu Y Đa Niên Pang T và H Ne Ri Pang T cho chị H Bhép trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ chung: Chị H Bhép không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị H Bhép Pang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị H Bhép Pang T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Y Sách L và giải quyết việc nuôi con. Đây là quan hệ tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con". Bị đơn anh Y Sách L cư trú tại xã Đ, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Y Sách L đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự

Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Về yêu cầu ly hôn: Chị H Bhép Pang T và anh Y Sách L kết hôn với nhau ngày 15 tháng 12 năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk. Hôn nhân giữa chị H Bhép và anh Y Sách là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống, giữa anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng và anh, chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay.

Kết quả xác minh tại buôn Kdiê 2, xã Đắk Nuê, huyện Lắk, nơi chị H Bhép và anh Y Sách cư trú thì giữa anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, ban tự quản và các đoàn thể trong buôn đã hòa giải nhiều lần, nhưng tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng anh, chị vẫn không thay đổi.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị H Bhép và anh Y Sách đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H Bhép, cho chị được ly hôn với anh Y Sách Liêng là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H Bhép và anh Y Sách có 02 con chung tên là Y Đa Niên Pang Trông và H Ne Ri Pang Trông. Khi ly hôn chị H Bhép yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con. Xét điều kiện, hoàn cảnh của chị H Bhép, xét quyền lợi mọi mặt của con, cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung Y Đa Niên Pang Trông và H Ne Ri Pang Trông cho chị H Bhép trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H Bhép không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H Bhép không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị H Bhép Pang Trông, anh Y Sách Liêng không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các điều 56; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị H Bhép Pang T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H Bhép Pang Trông được ly hôn với anh Y Sách L.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Y Đa Niên Pang T, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2016 và H Ne Ri Pang T, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2018 cho chị H Bhép trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ chung: Chị H Bhép không yêu cầu nên, Tòa án không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, anh Y Sách không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình cho chị H Bhép Pang T.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- CCTHADS huyện Lắk;
- Các đương sự;
- UBND xã Đắk Nuê;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Ngọc